

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐÀO TẠO SHP**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐÀO TẠO SHP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SHP TRADE AND TRAINING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SHP TRADE AND TRAINING.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110240212

**3. Ngày thành lập:** 02/02/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 22 ngõ 210 Bạch Đằng, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0372107266

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
6.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm chức năng	4632(Chính)
7.	Bán buôn đồ uống	4633
8.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn thuốc	4649
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép (trừ mua bán vàng miếng)	4662
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
16.	Đào tạo sơ cấp	8531
17.	Đào tạo trung cấp	8532
18.	Đào tạo cao đẳng	8533
19.	Đào tạo đại học	8541
20.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
21.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
22.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trừ Hoạt động của các tổ chức Đảng, đoàn thể; Dạy tôn giáo)	8559
23.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
24.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật, kiểm toán, kế toán và chứng khoán)	6619
25.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm (Trừ hoạt động môi giới bảo hiểm)	6622

26.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Mua bán nhà, công trình xây dựng - Cho thuê nhà, công trình xây dựng - Cho thuê mua nhà, công trình xây dựng - Chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất	6810
27.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản (Trừ hoạt động đấu giá)	6820
28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; - Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất công trình - Kiểm định xây dựng	7110
29.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
30.	Bán buôn tổng hợp (trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	4690
31.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4711

32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
33.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
34.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
36.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
37.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
38.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
39.	Xây dựng nhà để ở	4101
40.	Xây dựng nhà không để ở	4102
41.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
42.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
43.	Xây dựng công trình điện	4221
44.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
45.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
46.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
47.	Xây dựng công trình thủy	4291
48.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
49.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
50.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
51.	Phá dỡ	4311
52.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm: Nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự)	4312
53.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
54.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
55.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
56.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

57.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thuốc Kinh doanh trang thiết bị y tế	4772
-----	--	------

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 500.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÃNG THỊ HỒNG THẨM	Thôn Phong, Xã Vân Nham, Huyện Hữu Lũng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	9,000	0201880014 75	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	45.000	450.000.000	9,000		

2	PHẠM KIÊN CUÔNG	Số 22 Ngõ 210 Bạch Đằng, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	395.000	3.950.000.000	79,000	0270730003 16
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	395.000	3.950.000.000	79,000	
			3	LĂNG THỊ BẠCH TUYẾT	Thôn Phông, Xã Vân Nham, Huyện Hữu Lũng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	
Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000				
Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000				
Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000				
Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000				
Tổng số	60.000	600.000.000	12,000				

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LĂNG THỊ BẠCH TUYẾT

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/06/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 020186009618

Ngày cấp: 27/06/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật  
Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Phổng, Xã Vân Nham, Huyện Hữu Lũng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Phổng, Xã Vân Nham, Huyện Hữu Lũng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội